

LỊCH THI KẾT THÚC CÁC HỌC PHẦN QUỐC PHÒNG AN NINH ĐỢT 1
Học kỳ 2 Năm học 2024-2025

TT	Mã học phần	Tên học phần	Hình thức thi	Khoá	Ngành	Lớp hành chính	Số sinh viên	Thứ	Ngày thi	Giờ thi	Phòng thi	Ghi chú
1	QPAN2	Công tác Quốc phòng và An ninh	Tự luận	5,7,8	(ĐH) Ngôn ngữ Anh,(ĐH) Giáo dục Mầm non,(ĐH) Quản lý văn hóa,(ĐH) Giáo dục Tiểu học,(CĐ) Quản trị khách sạn,(ĐH) Ngôn ngữ Trung Quốc,(ĐH) Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành,(ĐH) Quản trị khách sạn,(ĐH) Ngôn ngữ Hàn Quốc,(ĐH) Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống	ĐH QT khách sạn K5C,K7.KS6C,K7.VH7,K8.LH8B,K8.KS7A,K8.AU5A,K8.NA8B,K8.TQ8D,K8.HQ4A,K8.HQ4B,K8.SMN2,K8.STH2A,K8.STH2B,K8.NA8D	29	6	20/06/2025	7 giờ 45	P 1_B501	
2	QPAN2	Công tác Quốc phòng và An ninh	Tự luận	8,9,10	(ĐH) Giáo dục Mầm non,(CĐ) Giáo dục Mầm non,(ĐH) Ngôn ngữ Anh,(ĐH) Ngôn ngữ Trung Quốc,(ĐH) Giáo dục Tiểu học,(ĐH) Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành,(ĐH) Công nghệ thông tin,(ĐH) Ngôn ngữ Hàn Quốc,(ĐH) Ngôn ngữ Nhật	K8.NB7A,K8.HQ4B,K9.CT1B,K9.LH9D,K9.NA9A,K9.NA9C,K9.TQ9B,K9.TQ9D,K9.TQ9F,K9.STH3A,K9.SMN3A,K9.HQ5C,DH10HQ06B,DH10TQ10F,DH10TQ10I,DH10TH04C,CD10MN10A	29	6	20/06/2025	7 giờ 45	P 2_B502	
3	QPAN2	Công tác Quốc phòng và An ninh	Tự luận	10	(CĐ) Giáo dục Mầm non,(ĐH) Ngôn ngữ Anh	DH10AN10A,DH10AN10B,DH10AN10C,DH10AN10D,CD10MN10A	29	6	20/06/2025	7 giờ 45	P 3_B503	

TT	Mã học phần	Tên học phần	Hình thức thi	Khoá	Ngành	Lớp hành chính	Số sinh viên	Thứ	Ngày thi	Giờ thi	Phòng thi	Ghi chú
4	QPAN2	Công tác Quốc phòng và An ninh	Tự luận	10	(ĐH) Ngôn ngữ Anh	DH10AN10A,DH10AN10B,DH10AN10C,DH10AN10D,DH10AN10E	29	6	20/06/2025	7 giờ 45	P 4_B504	
5	QPAN2	Công tác Quốc phòng và An ninh	Tự luận	10	(ĐH) Ngôn ngữ Anh	DH10AN10A,DH10AN10B,DH10AN10C,DH10AN10D	29	6	20/06/2025	7 giờ 45	P 5_B505	
6	QPAN2	Công tác Quốc phòng và An ninh	Tự luận	10	(ĐH) Ngôn ngữ Anh	DH10AN10A,DH10AN10B,DH10AN10C,DH10AN10D,DH10AN10E	29	6	20/06/2025	7 giờ 45	P 6_B601	
7	QPAN2	Công tác Quốc phòng và An ninh	Tự luận	10	(ĐH) Ngôn ngữ Anh	DH10AN10A,DH10AN10B,DH10AN10C,DH10AN10D,DH10AN10E	29	6	20/06/2025	7 giờ 45	P 7_B602	
8	QPAN2	Công tác Quốc phòng và An ninh	Tự luận	10	(ĐH) Ngôn ngữ Anh	DH10AN10A,DH10AN10B,DH10AN10C,DH10AN10D,DH10AN10E	29	6	20/06/2025	7 giờ 45	P 8_B603	
9	QPAN2	Công tác Quốc phòng và An ninh	Tự luận	10	(ĐH) Ngôn ngữ Trung Quốc,(ĐH) Ngôn ngữ Anh	DH10AN10B,DH10AN10D,DH10TQ10A,DH10TQ10B,DH10TQ10C,DH10TQ10D,DH10TQ10E,DH10TQ10F,DH10TQ10G,DH10TQ10H,DH10TQ10I	29	6	20/06/2025	7 giờ 45	P 9_B604	
10	QPAN2	Công tác Quốc phòng và An ninh	Tự luận	10	(ĐH) Ngôn ngữ Trung Quốc	DH10TQ10A,DH10TQ10B,DH10TQ10C,DH10TQ10D,DH10TQ10E,DH10TQ10F,DH10TQ10G,DH10TQ10H,DH10TQ10I	29	6	20/06/2025	7 giờ 45	P 10_B701	

TT	Mã học phần	Tên học phần	Hình thức thi	Khoá	Ngành	Lớp hành chính	Số sinh viên	Thứ	Ngày thi	Giờ thi	Phòng thi	Ghi chú
11	QPAN2	Công tác Quốc phòng và An ninh	Tự luận	10	(ĐH) Ngôn ngữ Trung Quốc	DH10TQ10A,DH10TQ10B,DH10TQ10C,DH10TQ10D,DH10TQ10E,DH10TQ10F,DH10TQ10G,DH10TQ10H,DH10TQ10I	29	6	20/06/2025	7 giờ 45	P 11_B702	
12	QPAN2	Công tác Quốc phòng và An ninh	Tự luận	10	(ĐH) Ngôn ngữ Trung Quốc	DH10TQ10A,DH10TQ10B,DH10TQ10C,DH10TQ10D,DH10TQ10E,DH10TQ10F,DH10TQ10G,DH10TQ10H,DH10TQ10I	29	6	20/06/2025	7 giờ 45	P 12_B703	
13	QPAN2	Công tác Quốc phòng và An ninh	Tự luận	10	(ĐH) Ngôn ngữ Trung Quốc	DH10TQ10A,DH10TQ10B,DH10TQ10C,DH10TQ10D,DH10TQ10E,DH10TQ10F,DH10TQ10G,DH10TQ10H,DH10TQ10I	29	6	20/06/2025	7 giờ 45	P 13_B704	
14	QPAN2	Công tác Quốc phòng và An ninh	Tự luận	10	(ĐH) Ngôn ngữ Trung Quốc	DH10TQ10A,DH10TQ10B,DH10TQ10C,DH10TQ10D,DH10TQ10E,DH10TQ10F,DH10TQ10G,DH10TQ10H,DH10TQ10I	29	6	20/06/2025	7 giờ 45	P 14_B801	
15	QPAN2	Công tác Quốc phòng và An ninh	Tự luận	10	(ĐH) Ngôn ngữ Trung Quốc	DH10TQ10A,DH10TQ10B,DH10TQ10C,DH10TQ10D,DH10TQ10E,DH10TQ10F,DH10TQ10G,DH10TQ10H	29	6	20/06/2025	7 giờ 45	P 15_B802	

TT	Mã học phần	Tên học phần	Hình thức thi	Khoá	Ngành	Lớp hành chính	Số sinh viên	Thứ	Ngày thi	Giờ thi	Phòng thi	Ghi chú
16	QPAN2	Công tác Quốc phòng và An ninh	Tự luận	10	(ĐH) Ngôn ngữ Trung Quốc	DH10TQ10A,DH10TQ10B,DH10TQ10C,DH10TQ10D,DH10TQ10E,DH10TQ10F,DH10TQ10G,DH10TQ10H,DH10TQ10I	29	6	20/06/2025	7 giờ 45	P 16_B803	
17	QPAN2	Công tác Quốc phòng và An ninh	Tự luận	10	(ĐH) Ngôn ngữ Trung Quốc	DH10TQ10B,DH10TQ10C,DH10TQ10D,DH10TQ10E,DH10TQ10F,DH10TQ10G,DH10TQ10H	29	6	20/06/2025	7 giờ 45	P 17_B804	
18	QPAN2	Công tác Quốc phòng và An ninh	Tự luận	10	(ĐH) Ngôn ngữ Trung Quốc	DH10TQ10A,DH10TQ10B,DH10TQ10C,DH10TQ10D,DH10TQ10E,DH10TQ10F,DH10TQ10G,DH10TQ10H,DH10TQ10I	29	6	20/06/2025	7 giờ 45	P 18_B901	
19	QPAN2	Công tác Quốc phòng và An ninh	Tự luận	10	(ĐH) Ngôn ngữ Trung Quốc	DH10TQ10A,DH10TQ10B,DH10TQ10C,DH10TQ10D,DH10TQ10E,DH10TQ10F,DH10TQ10G,DH10TQ10H,DH10TQ10I	29	6	20/06/2025	7 giờ 45	P 19_B902	
20	QPAN2	Công tác Quốc phòng và An ninh	Tự luận	10	(ĐH) Ngôn ngữ Trung Quốc	DH10TQ10A,DH10TQ10B,DH10TQ10C,DH10TQ10D,DH10TQ10E,DH10TQ10F,DH10TQ10G,DH10TQ10I	29	6	20/06/2025	7 giờ 45	P 20_B903	

TT	Mã học phần	Tên học phần	Hình thức thi	Khoá	Ngành	Lớp hành chính	Số sinh viên	Thứ	Ngày thi	Giờ thi	Phòng thi	Ghi chú
21	QPAN2	Công tác Quốc phòng và An ninh	Tự luận	10	(ĐH) Ngôn ngữ Trung Quốc	DH10TQ10A,DH10TQ10B,DH10TQ10C,DH10TQ10D,DH10TQ10E,DH10TQ10F,DH10TQ10G,DH10TQ10H,DH10TQ10I	29	6	20/06/2025	7 giờ 45	P 21_B904	
22	QPAN2	Công tác Quốc phòng và An ninh	Tự luận	10	(ĐH) Ngôn ngữ Trung Quốc	DH10TQ10A,DH10TQ10B,DH10TQ10C,DH10TQ10D,DH10TQ10E,DH10TQ10F,DH10TQ10G,DH10TQ10H,DH10TQ10I	29	6	20/06/2025	9 giờ 00	P 22_B501	
23	QPAN2	Công tác Quốc phòng và An ninh	Tự luận	10	(ĐH) Ngôn ngữ Nhật,(ĐH) Ngôn ngữ Trung Quốc,(ĐH) Ngôn ngữ Hàn Quốc	DH10NB09A,DH10HQ06A,DH10HQ06B,DH10HQ06C,DH10TQ10A,DH10TQ10H	29	6	20/06/2025	9 giờ 00	P 23_B502	
24	QPAN2	Công tác Quốc phòng và An ninh	Tự luận	10	(ĐH) Ngôn ngữ Hàn Quốc	DH10HQ06A,DH10HQ06B,DH10HQ06C	29	6	20/06/2025	9 giờ 00	P 24_B503	
25	QPAN2	Công tác Quốc phòng và An ninh	Tự luận	10	(ĐH) Ngôn ngữ Hàn Quốc	DH10HQ06A,DH10HQ06B,DH10HQ06C	29	6	20/06/2025	9 giờ 00	P 25_B504	
26	QPAN2	Công tác Quốc phòng và An ninh	Tự luận	10	(ĐH) Ngôn ngữ Hàn Quốc	DH10HQ06A,DH10HQ06B,DH10HQ06C	29	6	20/06/2025	9 giờ 00	P 26_B505	
27	QPAN2	Công tác Quốc phòng và An ninh	Tự luận	10	(ĐH) Quản lý văn hóa,(ĐH) Ngôn ngữ Hàn Quốc,(ĐH) Ngôn ngữ Anh	DH10AN10B,DH10HQ06A,DH10HQ06B,DH10HQ06C,DH10VH10A	29	6	20/06/2025	9 giờ 00	P 27_B601	
28	QPAN2	Công tác Quốc phòng và An ninh	Tự luận	10	(ĐH) Quản lý văn hóa	DH10VH10A,DH10VH10B	29	6	20/06/2025	9 giờ 00	P 28_B602	
29	QPAN2	Công tác Quốc phòng và An ninh	Tự luận	10	(ĐH) Quản lý văn hóa,(ĐH) Quản lý tài nguyên và môi trường	DH10TM09A,DH10VH10A,DH10VH10B	29	6	20/06/2025	9 giờ 00	P 29_B603	

TT	Mã học phần	Tên học phần	Hình thức thi	Khoá	Ngành	Lớp hành chính	Số sinh viên	Thứ	Ngày thi	Giờ thi	Phòng thi	Ghi chú
30	QPAN2	Công tác Quốc phòng và An ninh	Tự luận	10	(ĐH) Quản lý tài nguyên và môi trường,(ĐH) Nuôi trồng thủy sản	DH10TS09A,DH10TM09A	29	6	20/06/2025	9 giờ 00	P 30_B604	
31	QPAN2	Công tác Quốc phòng và An ninh	Tự luận	10	(ĐH) Giáo dục Mầm non,(ĐH) Nuôi trồng thủy sản	DH10TS09A,DH10MN04A,DH10MN04B	29	6	20/06/2025	9 giờ 00	P 31_B701	
32	QPAN2	Công tác Quốc phòng và An ninh	Tự luận	10	(ĐH) Giáo dục Mầm non	DH10MN04A,DH10MN04B	29	6	20/06/2025	9 giờ 00	P 32_B702	
33	QPAN2	Công tác Quốc phòng và An ninh	Tự luận	10	(ĐH) Giáo dục Mầm non	DH10MN04A,DH10MN04B	29	6	20/06/2025	9 giờ 00	P 33_B703	
34	QPAN2	Công tác Quốc phòng và An ninh	Tự luận	10	(ĐH) Giáo dục Tiểu học,(ĐH) Giáo dục Mầm non	DH10TH04A,DH10TH04B,DH10TH04C,DH10MN04B	29	6	20/06/2025	9 giờ 00	P 34_B704	
35	QPAN2	Công tác Quốc phòng và An ninh	Tự luận	10	(ĐH) Giáo dục Tiểu học	DH10TH04A,DH10TH04B,DH10TH04C	29	6	20/06/2025	9 giờ 00	P 35_B801	
36	QPAN2	Công tác Quốc phòng và An ninh	Tự luận	10	(ĐH) Giáo dục Tiểu học	DH10TH04A,DH10TH04B,DH10TH04C	29	6	20/06/2025	9 giờ 00	P 36_B802	
37	QPAN2	Công tác Quốc phòng và An ninh	Tự luận	10	(ĐH) Văn học,(ĐH) Giáo dục Tiểu học	DH10TH04A,DH10TH04B,DH10TH04C,DH10VA3A	29	6	20/06/2025	9 giờ 00	P 37_B803	
38	QPAN2	Công tác Quốc phòng và An ninh	Tự luận	10	(ĐH) Văn học	DH10VA3A	29	6	20/06/2025	9 giờ 00	P 38_B804	
39	QPAN2	Công tác Quốc phòng và An ninh	Tự luận	10	(ĐH) Sư phạm Ngữ văn,(ĐH) Công nghệ thông tin,(ĐH) Văn học	DH10TT02A,DH10VA3A,DH10SV01A	29	6	20/06/2025	9 giờ 00	P 39_B901	
40	QPAN2	Công tác Quốc phòng và An ninh	Tự luận	10	(ĐH) Sư phạm Khoa học tự nhiên,(ĐH) Sư phạm Ngữ văn	DH10SV01A,DH10SK01A	29	6	20/06/2025	9 giờ 00	P 40_B902	
41	QPAN2	Công tác Quốc phòng và An ninh	Tự luận	10	(ĐH) Sư phạm Tiếng Anh,(ĐH) Sư phạm Khoa học tự nhiên	DH10SA01A,DH10SK01A	29	6	20/06/2025	9 giờ 00	P 41_B903	
42	QPAN2	Công tác Quốc phòng và An ninh	Tự luận	10	(ĐH) Sư phạm Tiếng Anh	DH10SA01A	30	6	20/06/2025	9 giờ 00	P 42_B904	

TT	Mã học phần	Tên học phần	Hình thức thi	Khoá	Ngành	Lớp hành chính	Số sinh viên	Thứ	Ngày thi	Giờ thi	Phòng thi	Ghi chú
43	QPAN1	Đường lối QP&AN của ĐCSVN	Tự luận	5,7,8	(ĐH) Quản lý văn hóa,(CĐ) Quản trị khách sạn,(ĐH) Giáo dục Mầm non,(ĐH) Thiết kế đồ họa,(ĐH) Ngôn ngữ Nhật,(ĐH) Giáo dục Tiểu học,(ĐH) Ngôn ngữ Hàn Quốc,(ĐH) Quản trị khách sạn,(ĐH) Ngôn ngữ Anh,(ĐH) Ngôn ngữ Trung Quốc	ĐH QT khách sạn K5C,K7.KS6C,K7.VH7,K8.ĐH1A,K8.KS7A,K8.NA8B,K8.NA8C,K8.TQ8A,K8.NB7A,K8.HQ4A,K8.HQ4B,K8.SMN2,K8.STH2A,K8.STH2B	29	6	20/06/2025	13 giờ 00	P 1_B501	
44	QPAN1	Đường lối QP&AN của ĐCSVN	Tự luận	9,10	(CĐ) Giáo dục Mầm non,(ĐH) Ngôn ngữ Anh,(ĐH) Ngôn ngữ Trung Quốc,(ĐH) Giáo dục Tiểu học,(ĐH) Ngôn ngữ Hàn Quốc	K9.NA9A,K9.NA9C,K9.TQ9B,K9.TQ9D,K9.TQ9F,K9.STH3A,K9.HQ5C,DH10HQ06B,DH10TQ10F,DH10TQ10I,DH10TH04C,CD10MN10A	29	6	20/06/2025	13 giờ 00	P 2_B502	
45	QPAN1	Đường lối QP&AN của ĐCSVN	Tự luận	10	(ĐH) Ngôn ngữ Anh,(CĐ) Giáo dục Mầm non	DH10AN10A,DH10AN10B,DH10AN10C,DH10AN10D,CD10MN10A	29	6	20/06/2025	13 giờ 00	P 3_B503	
46	QPAN1	Đường lối QP&AN của ĐCSVN	Tự luận	10	(ĐH) Ngôn ngữ Anh	DH10AN10A,DH10AN10B,DH10AN10C,DH10AN10D,DH10AN10E	29	6	20/06/2025	13 giờ 00	P 4_B504	
47	QPAN1	Đường lối QP&AN của ĐCSVN	Tự luận	10	(ĐH) Ngôn ngữ Anh	DH10AN10A,DH10AN10B,DH10AN10C,DH10AN10D	29	6	20/06/2025	13 giờ 00	P 5_B505	
48	QPAN1	Đường lối QP&AN của ĐCSVN	Tự luận	10	(ĐH) Ngôn ngữ Anh	DH10AN10A,DH10AN10B,DH10AN10C,DH10AN10D,DH10AN10E	29	6	20/06/2025	13 giờ 00	P 6_B601	

TT	Mã học phần	Tên học phần	Hình thức thi	Khoá	Ngành	Lớp hành chính	Số sinh viên	Thứ	Ngày thi	Giờ thi	Phòng thi	Ghi chú
49	QPAN1	Đường lối QP&AN của ĐCSVN	Tự luận	10	(ĐH) Ngôn ngữ Anh	DH10AN10A,DH10AN10B,DH10AN10C,DH10AN10D,DH10AN10E	29	6	20/06/2025	13 giờ 00	P 7_B602	
50	QPAN1	Đường lối QP&AN của ĐCSVN	Tự luận	10	(ĐH) Ngôn ngữ Anh,(ĐH) Ngôn ngữ Trung Quốc	DH10AN10A,DH10AN10B,DH10AN10C,DH10AN10D,DH10AN10E,DH10TQ10E	29	6	20/06/2025	13 giờ 00	P 8_B603	
51	QPAN1	Đường lối QP&AN của ĐCSVN	Tự luận	10	(ĐH) Ngôn ngữ Trung Quốc	DH10TQ10A,DH10TQ10B,DH10TQ10C,DH10TQ10D,DH10TQ10E,DH10TQ10F,DH10TQ10G,DH10TQ10H,DH10TQ10I	29	6	20/06/2025	13 giờ 00	P 9_B604	
52	QPAN1	Đường lối QP&AN của ĐCSVN	Tự luận	10	(ĐH) Ngôn ngữ Trung Quốc	DH10TQ10A,DH10TQ10B,DH10TQ10C,DH10TQ10D,DH10TQ10E,DH10TQ10F,DH10TQ10G,DH10TQ10H,DH10TQ10I	29	6	20/06/2025	13 giờ 00	P 10_B701	
53	QPAN1	Đường lối QP&AN của ĐCSVN	Tự luận	10	(ĐH) Ngôn ngữ Trung Quốc	DH10TQ10A,DH10TQ10B,DH10TQ10C,DH10TQ10D,DH10TQ10E,DH10TQ10F,DH10TQ10H,DH10TQ10I	29	6	20/06/2025	13 giờ 00	P 11_B702	
54	QPAN1	Đường lối QP&AN của ĐCSVN	Tự luận	10	(ĐH) Ngôn ngữ Trung Quốc	DH10TQ10A,DH10TQ10B,DH10TQ10C,DH10TQ10D,DH10TQ10E,DH10TQ10F,DH10TQ10G,DH10TQ10H,DH10TQ10I	29	6	20/06/2025	13 giờ 00	P 12_B703	

TT	Mã học phần	Tên học phần	Hình thức thi	Khoá	Ngành	Lớp hành chính	Số sinh viên	Thứ	Ngày thi	Giờ thi	Phòng thi	Ghi chú
55	QPAN1	Đường lối QP&AN của ĐCSVN	Tự luận	10	(ĐH) Ngôn ngữ Trung Quốc	DH10TQ10A,DH10TQ10B ,DH10TQ10C,DH10TQ10D,DH10TQ10E,DH10TQ10F,DH10TQ10G,DH10TQ10H,DH10TQ10I	29	6	20/06/2025	13 giờ 00	P 13_B704	
56	QPAN1	Đường lối QP&AN của ĐCSVN	Tự luận	10	(ĐH) Ngôn ngữ Trung Quốc	DH10TQ10A,DH10TQ10B ,DH10TQ10C,DH10TQ10D,DH10TQ10E,DH10TQ10F,DH10TQ10G,DH10TQ10H,DH10TQ10I	29	6	20/06/2025	13 giờ 00	P 14_B801	
57	QPAN1	Đường lối QP&AN của ĐCSVN	Tự luận	10	(ĐH) Ngôn ngữ Trung Quốc	DH10TQ10A,DH10TQ10B ,DH10TQ10C,DH10TQ10D,DH10TQ10E,DH10TQ10F,DH10TQ10G	29	6	20/06/2025	13 giờ 00	P 15_B802	
58	QPAN1	Đường lối QP&AN của ĐCSVN	Tự luận	10	(ĐH) Ngôn ngữ Trung Quốc	DH10TQ10A,DH10TQ10B ,DH10TQ10C,DH10TQ10D,DH10TQ10E,DH10TQ10F,DH10TQ10G,DH10TQ10H,DH10TQ10I	29	6	20/06/2025	13 giờ 00	P 16_B803	
59	QPAN1	Đường lối QP&AN của ĐCSVN	Tự luận	10	(ĐH) Ngôn ngữ Trung Quốc	DH10TQ10A,DH10TQ10C ,DH10TQ10D,DH10TQ10E,DH10TQ10F,DH10TQ10G,DH10TQ10H,DH10TQ10I	29	6	20/06/2025	13 giờ 00	P 17_B804	
60	QPAN1	Đường lối QP&AN của ĐCSVN	Tự luận	10	(ĐH) Ngôn ngữ Trung Quốc	DH10TQ10A,DH10TQ10B ,DH10TQ10C,DH10TQ10D,DH10TQ10E,DH10TQ10F,DH10TQ10G,DH10TQ10H	29	6	20/06/2025	13 giờ 00	P 18_B901	

TT	Mã học phần	Tên học phần	Hình thức thi	Khoá	Ngành	Lớp hành chính	Số sinh viên	Thứ	Ngày thi	Giờ thi	Phòng thi	Ghi chú
61	QPAN1	Đường lối QP&AN của ĐCSVN	Tự luận	10	(ĐH) Ngôn ngữ Trung Quốc	DH10TQ10A,DH10TQ10B,DH10TQ10C,DH10TQ10D,DH10TQ10E,DH10TQ10F,DH10TQ10G,DH10TQ10H,DH10TQ10I	29	6	20/06/2025	13 giờ 00	P 19_B902	
62	QPAN1	Đường lối QP&AN của ĐCSVN	Tự luận	10	(ĐH) Ngôn ngữ Trung Quốc	DH10TQ10A,DH10TQ10B,DH10TQ10C,DH10TQ10D,DH10TQ10E,DH10TQ10F,DH10TQ10G,DH10TQ10H,DH10TQ10I	29	6	20/06/2025	13 giờ 00	P 20_B903	
63	QPAN1	Đường lối QP&AN của ĐCSVN	Tự luận	10	(ĐH) Ngôn ngữ Trung Quốc	DH10TQ10A,DH10TQ10B,DH10TQ10C,DH10TQ10D,DH10TQ10E,DH10TQ10F,DH10TQ10G,DH10TQ10H,DH10TQ10I	29	6	20/06/2025	13 giờ 00	P 21_B904	
64	QPAN1	Đường lối QP&AN của ĐCSVN	Tự luận	10	(ĐH) Ngôn ngữ Nhật,(ĐH) Ngôn ngữ Trung Quốc	DH10NB09A,DH10TQ10A,DH10TQ10B,DH10TQ10C,DH10TQ10D,DH10TQ10E,DH10TQ10F,DH10TQ10G,DH10TQ10H,DH10TQ10I	29	6	20/06/2025	14 giờ 15	P 22_B501	
65	QPAN1	Đường lối QP&AN của ĐCSVN	Tự luận	10	(ĐH) Ngôn ngữ Nhật,(ĐH) Ngôn ngữ Hàn Quốc	DH10NB09A,DH10HQ06A,DH10HQ06B,DH10HQ06C	29	6	20/06/2025	14 giờ 15	P 23_B502	
66	QPAN1	Đường lối QP&AN của ĐCSVN	Tự luận	10	(ĐH) Ngôn ngữ Hàn Quốc	DH10HQ06A,DH10HQ06B,DH10HQ06C	29	6	20/06/2025	14 giờ 15	P 24_B503	
67	QPAN1	Đường lối QP&AN của ĐCSVN	Tự luận	10	(ĐH) Ngôn ngữ Hàn Quốc	DH10HQ06A,DH10HQ06B,DH10HQ06C	29	6	20/06/2025	14 giờ 15	P 25_B504	

TT	Mã học phần	Tên học phần	Hình thức thi	Khoá	Ngành	Lớp hành chính	Số sinh viên	Thứ	Ngày thi	Giờ thi	Phòng thi	Ghi chú
68	QPAN1	Đường lối QP&AN của ĐCSVN	Tự luận	10	(ĐH) Ngôn ngữ Hàn Quốc	DH10HQ06A,DH10HQ06B,DH10HQ06C	29	6	20/06/2025	14 giờ 15	P 26_B505	
69	QPAN1	Đường lối QP&AN của ĐCSVN	Tự luận	10	(ĐH) Quản lý văn hóa,(ĐH) Ngôn ngữ Hàn Quốc,(ĐH) Ngôn ngữ Anh	DH10AN10B,DH10HQ06A,DH10HQ06B,DH10HQ06C,DH10VH10A	29	6	20/06/2025	14 giờ 15	P 27_B601	
70	QPAN1	Đường lối QP&AN của ĐCSVN	Tự luận	10	(ĐH) Quản lý văn hóa	DH10VH10A,DH10VH10B	29	6	20/06/2025	14 giờ 15	P 28_B602	
71	QPAN1	Đường lối QP&AN của ĐCSVN	Tự luận	10	(ĐH) Quản lý văn hóa,(ĐH) Quản lý tài nguyên và môi trường	DH10TM09A,DH10VH10A,DH10VH10B	29	6	20/06/2025	14 giờ 15	P 29_B603	
72	QPAN1	Đường lối QP&AN của ĐCSVN	Tự luận	10	(ĐH) Quản lý tài nguyên và môi trường,(ĐH) Nuôi trồng thủy sản	DH10TS09A,DH10TM09A	29	6	20/06/2025	14 giờ 15	P 30_B604	
73	QPAN1	Đường lối QP&AN của ĐCSVN	Tự luận	10	(ĐH) Giáo dục Mầm non,(ĐH) Nuôi trồng thủy sản	DH10TS09A,DH10MN04A,DH10MN04B	29	6	20/06/2025	14 giờ 15	P 31_B701	
74	QPAN1	Đường lối QP&AN của ĐCSVN	Tự luận	10	(ĐH) Giáo dục Mầm non	DH10MN04A,DH10MN04B	29	6	20/06/2025	14 giờ 15	P 32_B702	
75	QPAN1	Đường lối QP&AN của ĐCSVN	Tự luận	10	(ĐH) Giáo dục Mầm non,(ĐH) Giáo dục Tiểu học	DH10TH04A,DH10TH04B,DH10MN04A,DH10MN04B	29	6	20/06/2025	14 giờ 15	P 33_B703	
76	QPAN1	Đường lối QP&AN của ĐCSVN	Tự luận	10	(ĐH) Giáo dục Tiểu học	DH10TH04A,DH10TH04B,DH10TH04C	29	6	20/06/2025	14 giờ 15	P 34_B704	
77	QPAN1	Đường lối QP&AN của ĐCSVN	Tự luận	10	(ĐH) Giáo dục Tiểu học	DH10TH04A,DH10TH04B,DH10TH04C	29	6	20/06/2025	14 giờ 15	P 35_B801	
78	QPAN1	Đường lối QP&AN của ĐCSVN	Tự luận	10	(ĐH) Giáo dục Tiểu học	DH10TH04A,DH10TH04C	29	6	20/06/2025	14 giờ 15	P 36_B802	
79	QPAN1	Đường lối QP&AN của ĐCSVN	Tự luận	10	(ĐH) Văn học,(ĐH) Giáo dục Tiểu học	DH10TH04A,DH10TH04B,DH10TH04C,DH10VA3A	29	6	20/06/2025	14 giờ 15	P 37_B803	

TT	Mã học phần	Tên học phần	Hình thức thi	Khoá	Ngành	Lớp hành chính	Số sinh viên	Thứ	Ngày thi	Giờ thi	Phòng thi	Ghi chú
80	QPAN1	Đường lối QP&AN của ĐCSVN	Tự luận	10	(ĐH) Văn học,(ĐH) Công nghệ thông tin,(ĐH) Sư phạm Ngữ văn	DH10TT02A,DH10VA3A, DH10SV01A	29	6	20/06/2025	14 giờ 15	P 38_B804	
81	QPAN1	Đường lối QP&AN của ĐCSVN	Tự luận	10	(ĐH) Sư phạm Ngữ văn	DH10SV01A	29	6	20/06/2025	14 giờ 15	P 39_B901	
82	QPAN1	Đường lối QP&AN của ĐCSVN	Tự luận	10	(ĐH) Sư phạm Khoa học tự nhiên,(ĐH) Sư phạm Ngữ văn	DH10SV01A,DH10SK01A	29	6	20/06/2025	14 giờ 15	P 40_B902	
83	QPAN1	Đường lối QP&AN của ĐCSVN	Tự luận	10	(ĐH) Sư phạm Tiếng Anh,(ĐH) Sư phạm Khoa học tự nhiên	DH10SA01A,DH10SK01A	29	6	20/06/2025	14 giờ 15	P 41_B903	
84	QPAN1	Đường lối QP&AN của ĐCSVN	Tự luận	10	(ĐH) Sư phạm Tiếng Anh	DH10SA01A	24	6	20/06/2025	14 giờ 15	P 42_B904	
85	QPAN3	Quân sự chung	Thực hành	10	(ĐH) Ngôn ngữ Anh	DH10AN10A,DH10AN10 B,DH10AN10C	100	7	21/06/2025	7 giờ 45	P 1_	
86	QPAN3	Quân sự chung	Thực hành	10	(ĐH) Văn học,(ĐH) Ngôn ngữ Anh	DH10TQ10G,DH10TQ10H	111	7	21/06/2025	7 giờ 45	P 2_	
87	QPAN3	Quân sự chung	Thực hành	10	(ĐH) Ngôn ngữ Hàn Quốc	DH10TQ10I,DH10VH10A, DH10VH10B	111	7	21/06/2025	7 giờ 45	P 3_	
88	QPAN3	Quân sự chung	Thực hành	5,7,8,9,10	(ĐH) Sư phạm Ngữ văn,(ĐH) Sư phạm Tiếng Anh,(ĐH) Sư phạm Khoa học tự nhiên	ĐH QT khách sạn K5C,K7.KS6C,K7.VH7,K8 .STH2B,K9.NA9A,K9.NA 9C,K9.TQ9B,K9.TQ9D,K9 .TQ9F,K9.STH3A,K9.HQ5 C,DH10NB09A,DH10TQ1 0I,DH10TS09A,DH10TT0 2A,CD10MN10A	113	7	21/06/2025	7 giờ 45	P 4_	

TT	Mã học phần	Tên học phần	Hình thức thi	Khoá	Ngành	Lớp hành chính	Số sinh viên	Thứ	Ngày thi	Giờ thi	Phòng thi	Ghi chú
89	QPAN3	Quân sự chung	Thực hành	10	(ĐH) Quản lý tài nguyên và môi trường,(ĐH) Giáo dục Mầm non	DH10AN10D,DH10AN10E,DH10VA3A	107	7	21/06/2025	7 giờ 45	P 5_	
90	QPAN3	Quân sự chung	Thực hành	10	(ĐH) Giáo dục Tiểu học	DH10HQ06A,DH10HQ06B,DH10HQ06C	101	7	21/06/2025	7 giờ 45	P 6_	
91	QPAN3	Quân sự chung	Thực hành	10	(ĐH) Ngôn ngữ Trung Quốc	DH10SA01A,DH10SV01A,DH10SK01A	96	7	21/06/2025	7 giờ 45	P 7_	
92	QPAN3	Quân sự chung	Thực hành	10	(ĐH) Ngôn ngữ Trung Quốc	DH10TM09A,DH10MN04A,DH10MN04B	92	7	21/06/2025	7 giờ 45	P 8_	
93	QPAN3	Quân sự chung	Thực hành	10	(ĐH) Ngôn ngữ Trung Quốc	DH10TH04A,DH10TH04B,DH10TH04C	90	7	21/06/2025	7 giờ 45	P 9_	
94	QPAN3	Quân sự chung	Thực hành	10	(ĐH) Ngôn ngữ Trung Quốc	DH10TQ10A,DH10TQ10B	91	7	21/06/2025	7 giờ 45	P 10_	
95	QPAN3	Quân sự chung	Thực hành	10	(ĐH) Quản lý văn hóa,(ĐH) Ngôn ngữ Trung Quốc	DH10TQ10C,DH10TQ10D	97	7	21/06/2025	7 giờ 45	P 11_	
96	QPAN3	Quân sự chung	Thực hành	10	(CĐ) Giáo dục Mầm non,(ĐH) Ngôn ngữ Nhật,(ĐH) Nuôi trồng thủy sản,(ĐH) Ngôn ngữ Anh,(ĐH) Công nghệ thông tin,(ĐH) Giáo dục Tiểu học,(ĐH) Quản lý văn hóa,(ĐH) Ngôn ngữ Trung Quốc,(CĐ) Quản trị khách sạn,(ĐH) Ngôn ngữ Hàn Quốc,(ĐH) Quản trị khách sạn	DH10TQ10E,DH10TQ10F	77	7	21/06/2025	7 giờ 45	P 12_	

TT	Mã học phần	Tên học phần	Hình thức thi	Khoá	Ngành	Lớp hành chính	Số sinh viên	Thứ	Ngày thi	Giờ thi	Phòng thi	Ghi chú
97	QPAN4	Kỹ thuật chiến đấu bộ binh và chiến thuật	Thực hành	10	(ĐH) Ngôn ngữ Anh	DH10AN10A,DH10AN10B,DH10AN10C	100	7	21/06/2025	14 giờ 00	P 1_	
98	QPAN4	Kỹ thuật chiến đấu bộ binh và chiến thuật	Thực hành	10	(ĐH) Văn học,(ĐH) Ngôn ngữ Anh	DH10TQ10G,DH10TQ10H	111	7	21/06/2025	14 giờ 00	P 2_	
99	QPAN4	Kỹ thuật chiến đấu bộ binh và chiến thuật	Thực hành	10	(ĐH) Ngôn ngữ Hàn Quốc	DH10TQ10I,DH10VH10A,DH10VH10B	111	7	21/06/2025	14 giờ 00	P 3_	
100	QPAN4	Kỹ thuật chiến đấu bộ binh và chiến thuật	Thực hành	5,7,8,9,10	(ĐH) Sư phạm Ngữ văn,(ĐH) Sư phạm Tiếng Anh,(ĐH) Sư phạm Khoa học tự nhiên	ĐH QT khách sạn K5C,K7.KS6C,K7.VH7,K8.STH2B,K9.NA9A,K9.NA9C,K9.TQ9B,K9.TQ9D,K9.TQ9F,K9.STH3A,K9.HQ5C,DH10NB09A,DH10TQ10I,DH10TS09A,DH10TT02A,CD10MN10A	113	7	21/06/2025	14 giờ 00	P 4_	
101	QPAN4	Kỹ thuật chiến đấu bộ binh và chiến thuật	Thực hành	10	(ĐH) Quản lý tài nguyên và môi trường,(ĐH) Giáo dục Mầm non	DH10AN10D,DH10AN10E,DH10VA3A	107	7	21/06/2025	14 giờ 00	P 5_	
102	QPAN4	Kỹ thuật chiến đấu bộ binh và chiến thuật	Thực hành	10	(ĐH) Giáo dục Tiểu học	DH10HQ06A,DH10HQ06B,DH10HQ06C	101	7	21/06/2025	14 giờ 00	P 6_	
103	QPAN4	Kỹ thuật chiến đấu bộ binh và chiến thuật	Thực hành	10	(ĐH) Ngôn ngữ Trung Quốc	DH10SA01A,DH10SV01A,DH10SK01A	96	7	21/06/2025	14 giờ 00	P 7_	
104	QPAN4	Kỹ thuật chiến đấu bộ binh và chiến thuật	Thực hành	10	(ĐH) Ngôn ngữ Trung Quốc	DH10TM09A,DH10MN04A,DH10MN04B	92	7	21/06/2025	14 giờ 00	P 8_	
105	QPAN4	Kỹ thuật chiến đấu bộ binh và chiến thuật	Thực hành	10	(ĐH) Ngôn ngữ Trung Quốc	DH10TH04A,DH10TH04B,DH10TH04C	90	7	21/06/2025	14 giờ 00	P 9_	
106	QPAN4	Kỹ thuật chiến đấu bộ binh và chiến thuật	Thực hành	10	(ĐH) Ngôn ngữ Trung Quốc	DH10TQ10A,DH10TQ10B	91	7	21/06/2025	14 giờ 00	P 10_	

TT	Mã học phần	Tên học phần	Hình thức thi	Khoá	Ngành	Lớp hành chính	Số sinh viên	Thứ	Ngày thi	Giờ thi	Phòng thi	Ghi chú
107	QPAN4	Kỹ thuật chiến đấu bộ binh và chiến thuật	Thực hành	10	(ĐH) Quản lý văn hóa,(ĐH) Ngôn ngữ Trung Quốc	DH10TQ10C,DH10TQ10D	97	7	21/06/2025	14 giờ 00	P 11_	
108	QPAN4	Kỹ thuật chiến đấu bộ binh và chiến thuật	Thực hành	10	(CĐ) Giáo dục Mầm non,(ĐH) Ngôn ngữ Nhật,(ĐH) Nuôi trồng thủy sản,(ĐH) Ngôn ngữ Anh,(ĐH) Công nghệ thông tin,(ĐH) Giáo dục Tiểu học,(ĐH) Quản lý văn hóa,(ĐH) Ngôn ngữ Trung Quốc,(CĐ) Quản trị khách sạn,(ĐH) Ngôn ngữ Hàn Quốc,(ĐH) Quản trị khách sạn	DH10TQ10E,DH10TQ10F	77	7	21/06/2025	14 giờ 00	P 12_	

Tổng cộng :108 phòng

, ngày 13 tháng 06 năm 2025